TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **19/**2022/QĐST- DS	*Tuyên Quang, ngày 11 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự;

Xét thấy: Tại biên bản hoà giải ngày 11/4/2022, các đương đã tự sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 06/2022/TLST- DS ngày 13 tháng 01 năm 2022, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị V tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và được Toà án chấp nhận thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 06/2022/TLST- DS ngày 13 tháng 01 năm 2022, về việc*:* "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*", giữa:

** Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1966; Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông **Vũ Trung K** và bà **Nguyễn Thị H** là Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Vũ Kiên.

Địa chỉ: MG4-09 Vincom, phố Hà Huy Tập, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

** Bị đơn*: Ông **Phạm Ngọc S**, sinh năm 1975 và bà **Lê Thị K**, sinh năm 1980; Cùng địa chỉ: Số nhà 119, tổ dân phố 1, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Hậu quả pháp lý của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự:

- Đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự và được trả lại Đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện.

(*Nguyên đơn không yêu cầu trả lại khởi kiện và toàn bộ các tài liệu, chứng cứ nộp kèm theo đơn khởi kiện; Bị đơn đã được trả lại 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số BN 389652, số vào sổ Cấp giấy chứng nhận*

quyền sử dụng đất: CH: 000743/TQ do Uỷ ban nhân dân thành phố T cấp ngày 20/02/2014, người dử dụng là hộ ông Phạm Ngọc S và bà Lê Thị K, ngày 08/11/2018 được thay đổi nội dung từ hộ ông Phạm Ngọc S và bà Lê Thị K thành ông Phạm Ngọc S và bà Lê Thị K).

- Bà Nguyễn Thị V được trả lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.750.000 đồng (*tám triệu, bẩy trăm, năm mươi nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000193 ngày 13/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

3. Các đ- ơng sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tp Tuyên Quang;
- Chi cục THADS thành phố T;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ + Toà án

THẨM PHÁN

Vương Thị Lan

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).

(5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).

(10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).

Mẫu số 46-DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐTP ngày 13 tháng 01 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN.....[1]	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../...../QĐST-.....[2]	*....., ngày..... tháng ..... năm.....*